UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6653/STC-QLN V/v báo cáo tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 hằng tháng và chi tiết 6 tháng, cả năm	*Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2026*

Kính gửi:

- UBMTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước khu vực XV;
- Thống kê tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật;
- Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Giao thông tỉnh, Dân dụng và Công nghiệp tỉnh; Ban quản lý dự án đầu tư Tây Quảng Ngãi;
- Ban Quản lý Vườn quốc gia Chư Mom Ray;
- Các trường: Cao đẳng Kon Tum; Việt Nam – Hàn Quốc Quảng Ngãi, Cao đẳng Y tế Đặng Thùy Trâm;
- Các Công ty TNHH MTV: Lâm nghiệp Kon Plông; Lâm nghiệp Sa Thầy;
- UBND các xã, phường, đặc khu Lý Sơn.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6875/UBND-KGVX ngày 14/7/2026 về việc báo cáo tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) năm 2026 hằng tháng và chi tiết 6 tháng, cả năm. Trong đó: Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Dân tộc và Tôn giáo, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương rà soát nội dung đề nghị của Bộ Tài chính Công văn số 9928/BTC-PTHT ngày 13/7/2026 và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh; định kỳ trực tiếp báo cáo Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh.

Để có cơ sở báo cáo tình hình thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh theo định kỳ (*hằng tháng và chi tiết 6 tháng, cả năm*) đảm bảo

thời gian quy định, Sở Tài chính đề nghị các quan, đơn vị và địa phương thực hiện một số nội dung sau:

I. Về biểu mẫu báo cáo:

Biểu mẫu báo cáo thực hiện theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 37/2025/TT-BTC, riêng đối với năm 2026 báo cáo cụ thể như sau:

(1) Báo cáo rõ các CTMTQG của 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 **thành 02 biểu độc lập** theo biểu mẫu tại Thông tư số 37/2025/TT-BTC.

(2) Riêng đối với ngân sách nhà nước năm 2025 *(bao gồm các năm trước*) được kéo dài sang năm 2026[1]:

- Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 được kéo dài để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư CTMTQG giai đoạn 2021-2025: Chỉ báo cáo tại biểu mẫu báo cáo các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 (**cột 4** tại biểu mẫu 04a/CTMTQG-ĐT, 04c/CTMTQG-ĐT, cột 04b/CTMTQG-TX, 04d/CTMTQG-TX của giai đoạn 2021-2025).

- Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 được kéo dài và **được điều chuyển** để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc CTMTQG giai đoạn 2026 – 2030[2] : Báo cáo rõ nguồn tại biểu mẫu báo cáo các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 (**cột 4** tại biểu mẫu 04a/CTMTQG-ĐT, 04c/CTMTQG-ĐT, **cột 4** 04b/CTMTQG-TX, 04d/CTMTQG-TX của giai đoạn 2026-2030).

(Chi tiết có Phụ lục biểu mẫu vốn sự nghiệp và vốn đầu tư kèm theo)

II. Thời hạn báo cáo:

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ là Đầu mối giao kế hoạch/Chủ đầu tư/Chủ trì thực hiện các nội dung, công việc thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia (gồm các cơ quan đơn vị, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã) báo cáo tình hình thực hiện của từng chương trình MTQG theo biểu mẫu tại **Mục I** Công văn này gửi về các Cơ quan chủ trì quản lý từng chương trình mục tiêu quốc gia[3] và đồng gửi Sở Tài chính **trước ngày** (i) Trước ngày 07 hằng tháng đối với báo cáo kỳ hằng tháng; (ii) trước ngày 07/7 đối với báo cáo kỳ 6 tháng; (iii) trước ngày 15/02/2027 đối với báo cáo kỳ 13 tháng.

---

[1] Theo quy định tại Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV

[2] Theo quy định tại Nghị quyết 257/2025/QH15 của Quốc hội về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo và phát triển vùng dân tộc thiểu số, miền núi giai đoạn 2026 2035

[3] Gồm: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và Xây dựng Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN; (2) Sở Dân tộc và Tôn giáo đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (3) Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch đối với Chương trình MTQG về phát triển Văn hóa giai đoạn 2025-2035 (4) Sở Giáo dục và Đào tạo đối với Chương trình MTQG Nâng cao chất lượng giáo dục và đào đạo giai đoạn 2026-2035;(5) Sở Y Tế đối với Chương trình MTQG Chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035; (6) Công an tỉnh đối với Chương trình MTQG Phòng, chống ma túy đến năm 2030..

2. Các Cơ quan chủ trì quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia (gồm các Sở: Nông nghiệp và Môi trường[4], Dân tộc và Tôn giáo[5], Văn hóa Thể thao và Du lịch[6], Giáo dục và Đào tạo[7], Y Tế[8] và Công an tỉnh[9]) chủ trì đôn đốc các cơ quan, đơn vị và địa phương báo cáo giải ngân của từng chương trình mục tiêu quốc gia theo định kỳ và tổng hợp báo cáo theo định kỳ **gửi Sở Tài chính:** (i) Trước ngày 10 hằng tháng đối với báo cáo kỳ hằng tháng; (ii) trước ngày 10/7 đối với báo cáo kỳ 6 tháng; (iii) trước ngày 20/02/2027 đối với báo cáo kỳ 13 tháng**.**

3. Kho bạc Nhà nước khu vực XV phối hợp, tổng hợp số liệu, báo cáo tình hình giải ngân các chương trình MTQG chung trên toàn tỉnh theo biểu mẫu quy định tại **Mục I** Công văn này, **gửi Sở Tài chính trước ngày:** (i) Trước ngày 13 hằng tháng đối với báo cáo kỳ hằng tháng; (ii) trước ngày 13/7 đối với báo cáo kỳ 6 tháng; (iii) trước ngày 25/02/2027 đối với báo cáo kỳ 13 tháng.

Kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp thực hiện báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính:
+ GĐ, các PGĐ Sở;
+ Phòng ĐTĐT,QLNS, HCSN;
- Lưu: VT, QLN(TTDN)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

Phan Văn Tùng

[4] Đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững;Chương trình MTQG Xây dựng Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và MN
[5] Đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
[6] Đối với Chương trình MTQG về phát triển Văn hóa giai đoạn 2025-2035;
[7] Đối với Chương trình MTQG Nâng cao chất lượng giáo dục và đào đạo giai đoạn 2026-2035;
[8] Đối với Chương trình MTQG Chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035;
[9] Đối với Chương trình MTQG Phòng, chống ma túy đến năm 2030;